TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 582/2019/HS-PT
Ngày 30 - 9 - 2019

NHÂ DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂ DÂ CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Huyền Vân

Ông Phan Đức Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 344/2019/TLPT- HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 166/2019/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B (tên gọi khác: "Bự"); giới tính: nam; sinh ngày: 12/11/1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 361/60/130, ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 7/4, ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; dÂ tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn Q - sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B - sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Lê Ngọc A Thư - sinh năm: 1989 và có 02 con chung, lớn là Nguyễn Tuấn A - sinh năm 2007 và nhỏ là Nguyễn Quốc A - sinh năm 2012; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/4/2018. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đoàn Huy Ho – Luật sư văn phòng Luật sư J&J thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất, khoảng tháng 8/2017, bà Nguyễn Thị B vay của Vũ Đức Th số tiền 5.000.000 đồng, mỗi ngày góp 250.000 đồng trong thời hạn 24 ngày, bà B trả góp được 10 ngày với số tiền là 2.500.000 đồng, trong đó trả vốn là 2.080.000 đồng và tiền lãi là 416.000 đồng. Lần thứ hai bà B vay thêm của Th là 2.000.000 đồng, lãi mỗi ngày là 60.000 đồng cho đến khi trả hết vốn, bà B trả lãi được 20 ngày với số tiền là 1.200.000 đồng. Sau đó, Th gộp chung 02 khoản vay, thì bà B phải trả 7.000.000 đồng, mỗi ngày bà B trả tiền góp là 310.000 đồng. Bà B góp cho Th được khoảng 10 ngày thì không có tiền để trả tiếp. Sau một thời gian, Th yêu cầu bà B phải trả cho Th vốn và lãi tổng cộng là 13.500.000 đồng. Do bà B không có tiền trả nợ nên Th đã 02 lần ném mắm tôm, chất bẩn (đầu cá, đầu ếch thối) và sơn vào nhà bà B. Thấy vậy, đến khoảng giữa tháng 01/2018 Nguyễn Văn B (là con của bà B) hứa sẽ trả Th số tiền vốn 7.000.000 đồng trong vòng 01 tuần thì Th đồng ý. Ngoài các khoản vay và mức lãi suất nêu trên là do bà B cung cấp và không có giấy tờ giao dịch vay tiền thì không có ai chứng kiến, đồng thời cũng không thu được sổ sách ghi chép liên quan đến việc Th cho vay tiền.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/01/2018, Th rủ bạn là Huỳnh Bá Thiên Â đến nhà bà B để ném mắn tôm gây sức ép trả nợ. Th điều khiển xe Honda Air Blade biển số 59Y1-651.96 chở Â và đem theo 02 bịch nylon màu đen bên trong có một số chai thủy tinh đựng mắm tôm. Đến đầu hẻm, trước nhà số 7/4, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (cách nhà bà B khoảng 20m) Th dừng lại và ngồi trên xe, Â đi vào ném mắm tôm lên mái nhà bà B. Lúc này, Nguyễn Văn B sau khi đi uống bia về đang nằm ngủ trong nhà thì nghe tiếng động mạnh trên mái nhà, B nghĩ là do Th tiếp tục ném mắm tôm, nên B đi ra nhà bếp lấy một con dao dùng để che củi (dài khoảng 100 cm, lưỡi dài 40 cm, bản lưỡi rộng nhất 10 cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 60 cm) cầm trên tay rồi đi vòng cửa sau ra đầu hẻm thì nhìn thấy Th đang ngồi trên xe Honda Air Blade. Th nhìn thấy B tay cầm dao xông đến, nên Th rút trong người ra khẩu súng bắn điện để chống trả nhưng bị B chém một nhát trúng vào người và làm xe Honda bị ngã, thì Th bỏ xe chạy vào trong hẻm, B cầm dao đuổi theo Th đến khu đất trống sát bên hông nhà bà B, thì theo kịp, B liền dùng dao chém đứt lìa tay trái của Th, làm Th ngã xuống đất. B tiếp tục cầm dao xông đến chém nhiều nhát trúng đầu, chÂ, tay, vai, lưng cho đến khi Th nằm bất động và chết tại chỗ.

Đối với Â khi đang đứng trước nhà bà B nhìn ra đầu hẻm thì thấy B cầm dao đuổi chém Th, nên Â bỏ chạy vào vườn ra của nhà ông Trần Huy L (cách nhà bà B khoảng 800 m) để trốn. Â xin ông L (đang chuẩn bị chở rau ra chợ bán) cho Â vào trốn trong nhà nhưng ông L không đồng ý. Â chạy ra phía sau nhà trốn sau tường rào. Khi thấy không có ai đuổi theo, Â từ vườn ra chạy ra đứng trước số nhà 60/130/25, ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (cách nhà bà B khoảng 300 m). B sau khi chém Th đi ra nhìn thấy Â nên chạy đến cầm dao bằng hai tay chém nhiều nhát liên tiếp hướng từ trên xuống vào vai, tay, châm làm Â ngã xuống nằm bất động. Một lát sau, bà B từ trong nhà đi ra thấy Â nằm gần nhà nên đến dùng chÂ đa hai cái vào mặt Â rồi bỏ đi vào

nhà. Â được người dân phát hiện đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện Hóc Môn, sau đó chuyển đến bệnh viện 115 điều trị đến ngày 04/02/2018 thì xuất viện.

Sau khi gây án B đi vào nhà lấy áo khoác, 02 bộ quần áo và giấu con dao trong áo khoác rồi đi ra ngã ba Đông Quan, huyện Hóc Môn đón taxi đi trốn. Khi đến cầu ông Huyện, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì B xuống xe ném con dao gây án xuống sông (đã mò tìm nhưng không thu hồi được). Sau đó, B đi trốn tại các tỉnh Bình Phước, Đồng Nai và Bình Thuận. Trong thời gian này, B liên lạc với Nguyễn Trọng Ngh (bạn của B) nói "B chém chết người, hẹn ngày 22/3/2018 nhờ Nghĩa đưa B đến Công an huyện Hóc Môn để đầu thú".

Ngày 17/4/2018, Nguyễn Văn B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 216-18/KLGĐ-PY ngày 05/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi, thì nguyên nhân chết của anh Vũ Đức Th như sau:

"Chết do sốc mất máu cấp bởi đa vết thương chém (sọ não và tứ chi); Không tìm thấy cồn trong máu; Tìm thấy Methamphetamine trong máu và nước tiểu; Máu Vũ đức Th thuộc nhóm máu O".

Tại bản Kết luận giám định số 229/TgT.18 ngày 09/4/2018 và Bản kết luận bổ sung số 229.B/TgT.18 ngày 03/8/2018 của Trung tâm pháp y- Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y về thương tích của Huỳnh Bá Thiên Â như sau:

"Đa vết thương phần mềm tại vai trái, cánh tay trái, mu bàn tay trái, mặt trước trên gối trái. Vết thương phức tạp bàn tay phải gây dứt da, gÂ duỗi các ngón II, III, lóc da, gẫy hở xương đốt gần ngón II, III và gẫy chỏm xương bàn tay ngón IV, đã được khâu gân, kết hợp xương. Vết thương mặt trước gối phải gây dứt gÂ bánh chè, gÂ cơ tứ đầu, vỡ xương bánh chè, gãy lồi cầu ngoài xương đùi phải, đã được phẩu thuật kết hợp xương, khâu gÂ.

-Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 73%;

-Các vết thương tại vùng đầu mặt nhiều khả năng do vật tầy tác động, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự, Tại vai trái, cẳng tay phải, cẳng tay trái, bàn tay phải và gối phải do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra. Bốn vết thương còn lại do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Tổng hợp tất cả thương tích của chín thương tích trên vai trái, bả vai trái và tay chÂ rất nguy hiểm đến tính mạng đương sự;

-Con dao như mô tả gây ra được tất các thương tích như đã giám định".

Tại bản Kết luận giám định số 846/KLGĐ-TT ngày 03/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định hai đầu đinh nhọn bằng kim loại màu vàng nối với dây dẫn điện và các mảnh nhựa bị vỡ màu đen thu tại hiện trường như sau:

"- Các mảnh vỡ bằng nhựa cứng màu đen và hai (02) đầu đinh nhọn bằng kim loại màu vàng nối với dây dẫn điện (chiều dài khoảng 5m) là các bộ phận của viên đạn đã qua sử dụng, dùng cho súng bắn điện thuộc loại công cụ hỗ trợ.

-Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có đủ điều kiện để thực nghiệm, xác định khả năng sát thương của loại súng phóng điện thuộc nhóm công cụ hỗ trợ nêu trên".

Tại các Công văn số 381/CV-PC54-Đ4 ngày 03/5/2018, Công văn số 644/CV-PC54-DD4 ngày 15/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi Vũ Đức Th.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/2019/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B (tên gọi khác: "Bự") phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/4/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay: Bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa sơ thẩm đã nhận định và tuyên xử, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án quá nặng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B trình bày: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà tòa sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên mức hình phạt mà Tòa sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá cao. Bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ nhưng tòa sơ thẩm không áp dụng khoản 4 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Trong vụ án người bị hại cũng có một phần lỗi đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Giết người" quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Xét mức hình phạt tù chung thân về tội "Giết người" mà Tòa sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ việc bà Nguyễn Thị B vay tiền trả góp của Vũ Đức Th không có khả năng thanh toán, dẫn đến Th đã đến nhà đòi nợ nhiều lần và Vũ Đức Th đã cùng Â đã 2 lần ném chất bẩn là mắm tôm, chất bẩn và Sơn vào nhà bà B. Nguyễn Văn B đã cam kết trả nợ số tiền 7 triệu đồng thay bà B, thời gian trả nợ là 1 tuần và Th đồng ý. Song chưa đến hạn, ngày 22/01/2018 Th mang theo một dụng cụ bắn điện cùng Huỳnh Bá Thiên Â tiếp tục đến nhà bà B để vứt chai mắm tôm lên nóc nhà bà B để gây sức ép trả nợ. B đang ngủ nghe tiếng động lớn trên nóc nhà, biết là Th lại ném chất bẩn nên B tức giận lấy con dao dùng để chẻ củi (dài khoảng 100cm, lưỡi dài 40cm, bản rộng nhất 10 cm, cán dao bằng gỗ dài 60 cm) cầm trên tay rồi đi vòng cửa sau ra đầu hẻm thì nhìn thấy Th đang ngồi trên xe Honda Air Blade. Th nhìn thấy B trên tay cầm dao xông đến nên Th rút trong người ra súng bắn điện để chống trả nhưng bị B chém một nhát trúng vào người và xe ngã, Th bỏ chạy vào trong hẻm, B cầm dao đuổi theo Th đến khu đất trống sát bên hông nhà bà B thì đuổi theo kịp, B dùng dao chém đứt lìa tay trái của Th làm Th ngã xuống đất. B tiếp tục xông đến chém nhiều nhát trúng đầu, chân, tay, vai, lưng cho đến khi Th nằm bất động và chết tại chỗ, qua giám định nguyên nhân chết là do sốc mất máu cấp bởi đa vết thương chém (sọ não, tứ chi). Sau khi chém Th, B đi ra nhìn thấy Â nên chạy đến cầm dao bằng hai tay chém nhiều nhát liên tiếp hướng từ trên xuống vào vai, tay, chÂ làm Â ngã xuống bất động, qua giám định Â bị thương tích là 73%. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo B là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác và trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi của bị cáo và hậu quả gây ra để đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi quyết định hình phạt Tòa sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải, mặt khác bị hại là người cho vay nặng lãi, đã nhiều lần ném chất bẩn và Sơn vào nhà bà B với thời gian liên tục để gây sức ép đòi nợ, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Â số tiền 10 triệu đồng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi phạm tội ra đầu thú. Do đó, Tòa sơ thẩm đã áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Song xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của hai người, do vậy cần thiết phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương đương với từng hành vi, tội lỗi mà bị cáo đã gây ra và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam với một mức án tù không thời hạn mới đủ cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B tù chung thân về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/4/2018.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng.

4. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 166/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dÂ sự, người phải thi hành án dÂ sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhÂ dÂ tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Công an thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Trại giam thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (5). 15b (MTTT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Duyên